

# QUY HOẠCH BẢO TỒN DI TÍCH HOÀNG THÀNH - THĂNG LONG VÀ THÀNH CỔ LOA TRONG QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI

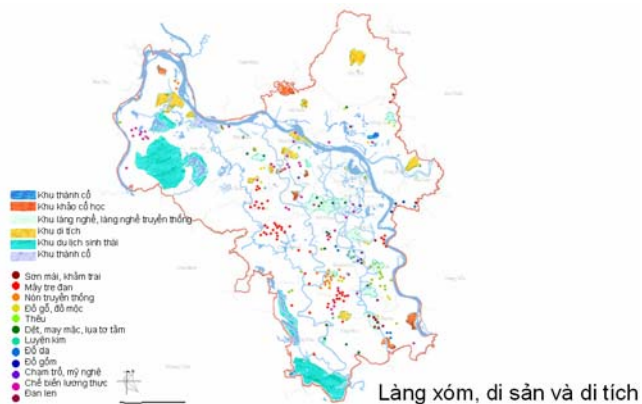
TS Tạ Hoàng Vân\*

## 1. Hà Nội - Thủ đô đặc địa - Thành phố di sản

Sau khi sáp nhập (tháng 8/2008), Thủ đô Hà Nội mở rộng địa giới hành chính, hiện có 3.324,92km<sup>2</sup> gồm 1 thị xã; 10 quận và 18 huyện ngoại thành.

Hà Nội (cũ) - có 11 quận và 3 huyện ngoại thành là một trong những nơi tập trung nhiều di tích. Tổng số di tích là 1.984 di tích, trong đó có 532 di tích được xếp hạng.

Hà Tây (cũ) - vùng đất mệnh danh là miền đất của truyền thuyết văn hoá và sự đa dạng về địa hình và miền đất nổi danh về các di tích lịch sử văn hoá - danh lam thắng cảnh. Tổng số di tích là 3.053, trong đó 1.212 di tích được xếp hạng. Như vậy, Hà Nội trở thành thủ đô có quỹ di tích vô cùng phong phú và đa dạng - một đô thị lịch sử lớn nhất cả nước. Nếu so sánh Thủ đô Hà Nội rộng về địa giới hành chính với các thủ đô khác trên thế giới thì cũng cần phải đánh giá quỹ di sản khổng lồ chất chứa trong lòng nó. Đáng kể đến là hệ thống làng, làng nghề truyền thống (1.200 làng nghề truyền thống) nằm rải rác trong khu vực nội đô và vùng nông thôn.



Nguồn: VIAP 2010

\* Viện Kiến trúc Quy hoạch Đô thị và Nông thôn (VIAP).

Kết cấu làng trong đô thị đã tồn tại lâu dài ở khu vực nội đô trước đó, khi Thủ đô mở rộng địa giới hành chính thì nó cũng sẽ phải đối mặt với tỷ lệ nông thôn lớn hơn thành thị - thực chất đây vốn là “hàng số” bất biến của đô thị Việt Nam.

Để cân bằng yếu tố này, việc dành 70% cho hành lang xanh trong đó bao gồm các vùng bảo tồn và các vùng phát triển dựa trên bảo tồn có thể tạo sự cân bằng trong tổng thể của đô thị.

Đối với các vùng bảo tồn, thì khu vực nông nghiệp, khu sinh thái, đa dạng sinh học, di sản văn hoá là những điểm cần phải tính toán đến sự hài hoà với khu vực phát triển đô thị (30% còn lại). Cụm làng và làng nghề truyền thống chiếm tỷ lệ rất lớn đều nằm trong là những vùng được hoạch định phát triển có kiểm soát bảo tồn. Trong định hướng, không gian khu vực này đều nằm trong vành đai xanh của Thủ đô. Vì thế, nó đảm bảo tính an toàn cho các di tích nói riêng và hình thái cấu trúc làng truyền thống nói chung.



Nguồn: VIAP 2010

Từ năm 1954 đến nay, Hà Nội đã có 5 lần nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch Thủ đô, có 3 lần chính thức được Chính phủ phê duyệt. Đó là quy hoạch 1956 - 1960; quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2000 (1981); quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2020 (1992); điều chỉnh quy hoạch Thủ đô Hà Nội đến năm 2020 (1998) đã qua 9 lần điều chỉnh thì mới có thay đổi ở địa giới hành chính, khi đó vấn đề bảo tồn quỹ di sản của Thủ đô mới chỉ được đề cập tới việc bảo tồn và cải tạo các khu phố cổ và khu phố thuộc địa cũ. Dấu ấn rõ nét của đề án là việc định hướng phát triển mạnh không gian đô thị về phía bờ bắc sông Hồng thông qua các dự án phát triển thành phố mới. Hệ thống giao thông phía bờ bắc được quy hoạch hoàn chỉnh và kết nối chặt chẽ với bờ nam bằng một loạt các cây mới.

Trong lần quy hoạch này (2008), với địa giới hành chính lần đầu tiên được mở rộng lớn nhất, thực sự đánh dấu sự cải tổ trong tư duy của các nhà quy hoạch nhưng cũng là khó khăn khi giải quyết hết thảy những vấn đề đặt ra của đề án. Tính liên ngành được thể hiện rất rõ trong các nội dung của đề án. Không chỉ có vấn đề bảo tồn di sản mà các vấn đề xã hội hiện đang rất nhạy cảm, bức xúc khác cũng được các nhà quy hoạch vạch ra ở lần triển khai đề án này (như môi trường, kinh tế, dân số, giao thông, quản lý đất đai, quản lý đô thị...)

Hiếm có một thủ đô nào trên thế giới có khối lượng di tích khổng lồ như Hà Nội. Vì thế, trong bài toán quy hoạch thủ đô, cần phải nhấn mạnh địa thế của Hà Nội trong mối tương quan với quỹ di sản. Đặc biệt những di sản văn hoá thế giới như Khu di tích (KDT) Trung tâm Hoàng thành Thăng Long (nằm ở vị trí vùng lõi của đô thị); hồ sơ bia đá các khoa thi tiến sỹ triều Lê và Mạc (1442 - 1779) của Văn Miếu - Quốc Tử Giám, được công nhận là di sản tư liệu thế giới.

Hà Nội cũng được đánh giá là thành phố có dân số đông, trình độ dân trí cao. Hiện nay, cư dân đô thị chiếm 41,1%, cư dân nông thôn chiếm 58,1%; tỷ lệ nữ chiếm 50,7%; nam 49,3%. Toàn thành phố hiện có khoảng 25 triệu cư dân sống nhờ sản xuất nông nghiệp. Thành phần tộc người đa dạng: Kinh chiếm 99,1%; Dao, Mường, Tày chiếm 0,9%. Dự báo từ năm 2010 đến 2030, dân số Hà Nội sẽ là 10 triệu người; đến năm 2050 khoảng 13 triệu người. Các chuyên gia đánh giá đây là mức phát triển này khá ổn định so với quy mô của Thủ đô Hà Nội mở rộng.<sup>1</sup>

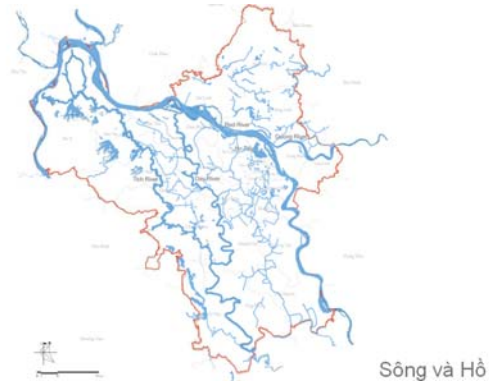
Để tạo cho đô thị phát triển bền vững thì yêu cầu phát triển cân bằng dựa trên *Bảo tồn*. Với 3 yếu tố căn bản: *bền vững về kinh tế, bền vững về môi trường và bền vững về văn hoá xã hội*. Trong đó bảo tồn phát huy quỹ di sản kiến trúc Hà Nội hiện có trong tổng thể định hướng quy hoạch rõ ràng là cần thiết.

Thủ đô Hà Nội mở rộng địa giới hành chính bước sang một mô hình đô thị mới. Di sản không chỉ được hiểu là những giá trị thuộc về tinh thần mà nó có giá trị kinh tế đặc biệt, một phương tiện, tài sản đặc biệt để phát triển ngành “công nghiệp không khói”.

Lợi thế của Hà Nội là Thủ đô có sự đa dạng về địa hình, địa mạo, phong phú về văn hoá, kiến trúc... nhưng cũng là khó khăn cho việc kiểm soát và tạo dựng phong cách riêng cho từng vùng/khu vực. Một đặc điểm của quỹ di sản Hà Nội là luôn gắn bó mật thiết với địa hình và tự nhiên.

+ *Di sản tự nhiên: sông hồ, vùng núi*  
Môi trường tự nhiên bao quanh là những yếu tố chính giúp duy trì tính bền vững cho Thủ đô Hà Nội trong suốt 1000 năm qua. Vì vậy, cần coi trọng những yếu tố tự nhiên của khu vực nhằm duy trì tính bền vững của Thủ đô Hà Nội mở rộng trong 1000 năm tiếp theo, bảo đảm sự phồn thịnh của các thế hệ tương lai trong thành phố lớn này.

Theo số liệu của tổ chức JICA: Trong vòng 15 năm Hà Nội có 40 hồ nay còn 19 hồ (đã có 21 hồ mất tích), tương đương với 850ha bị thu hẹp xuống còn 547ha. Việc Hà Nội sử dụng nguồn nước và đưa vào các kế hoạch phát triển thành phố mới như thế nào sẽ quyết định đặc điểm không gian của Thủ đô trên phạm vi lớn.



Hệ thống sông hồ của Hà Nội

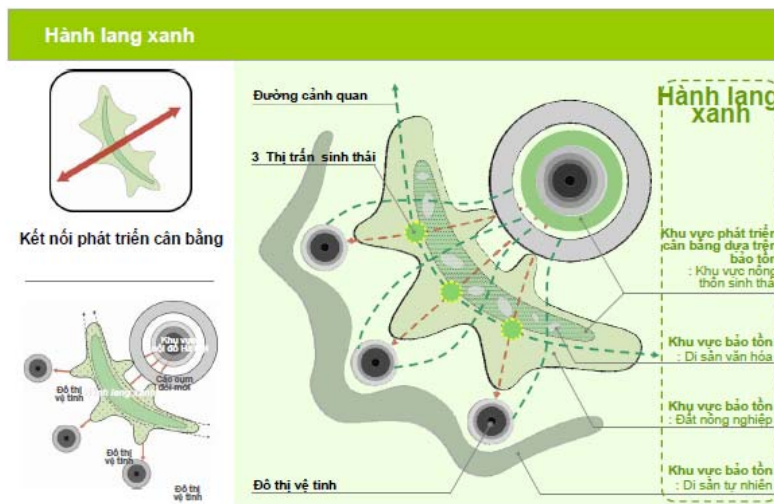


Ảnh: Những người lao công phá thành, lấp hào, sông hồ đầu tiên ở Hà Nội (nguồn: HanoiData)

**+ Di sản văn hoá: di tích lịch sử, làng nông nghiệp và làng nghề**

Khu vực lõi đô thị còn có cả một hệ thống di tích khu phố cổ - điển hình cho cấu trúc đô thị thời trung cổ ở Việt Nam; khu Thành cổ như một biểu tượng của sự diển tiếp liên tục vai trò chính trị của các triều đại ở Việt Nam tại một vị trí “trung tâm của trời đất”. Khu phố cũ - điển hình cho những quy hoạch hiện đại của phương Tây ở châu Á; hệ thống các làng và làng nghề truyền thống chiếm một phần lớn trong cấu trúc không gian đô thị.

Thủ đô Hà Nội mở rộng tạo điều kiện cho các làng quê có yếu tố tạo thị. Đan xen yếu tố văn minh trong xã hội hiện đại nhưng vẫn mang không khí, hơi thở của làng quê truyền thống. Nếp sống văn minh đô thị có ảnh hưởng tích cực đến làng quê.



Sơ đồ bảo tồn các khu vực có di sản và hệ thống làng. Nguồn VIAP

Cập nhật và tiếp thu những xu hướng văn hoá, nghệ thuật, thu hẹp và xoá dần khoảng cách chênh lệch về chất lượng sống giữa đô thị và nông thôn từ trước đến nay. Quan trọng hơn là người dân cũng được hưởng thụ những tiện ích từ đời sống hiện đại của đô thị.

**2. Vị trí của thành Cổ Loa và Thành cổ Hà Nội trong quy hoạch chung Hà Nội mở rộng**

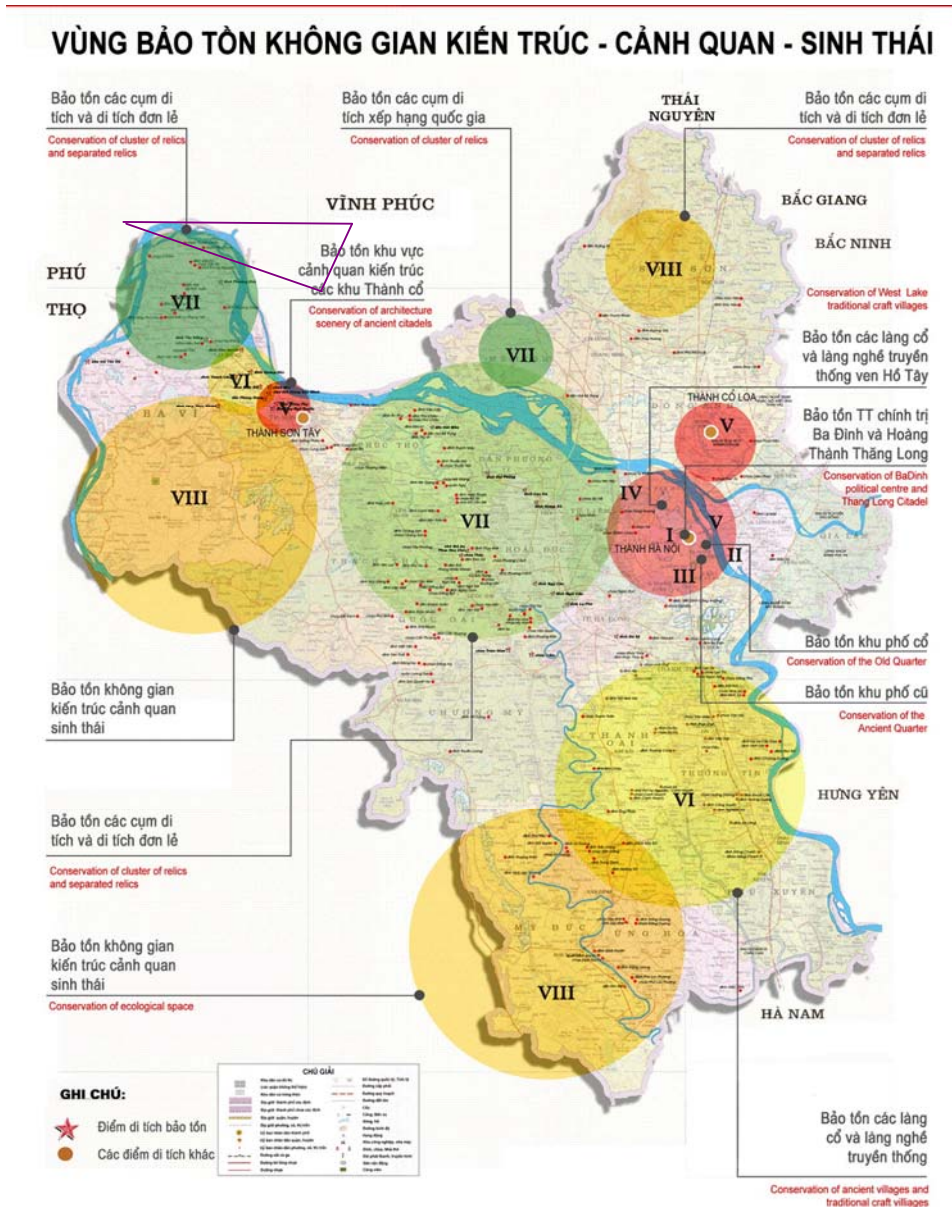
Giá trị của đô thị Hà Nội là sự tổng hoà, gắn kết của các vùng, các khu và các không gian... tạo nên sự sống động của đô thị. Tại khu vực lõi đô thị trung tâm có thể nhận thấy tập trung của các khu bảo tồn quan trọng: thành cổ, phố cổ, phố cũ, cụm di tích Hồ Tây, các di tích và các cụm di tích khác.

Lập quy hoạch bảo tồn di tích Cổ Loa và Thành cổ Hà Nội phải đặt nó trong mối liên hệ vùng trong một tổng thể quy hoạch mới, nhằm định hướng được sự phát triển của di tích trong tương lai cũng như tính hài hoà của nó trong tổng thể đô thị hiện đại.

Ba khu vực thành cổ quan trọng của Thủ đô hiện nay là Thành cổ Hà Nội (khu đô thị lõi lịch sử); thành Cổ Loa (đô thị trung tâm Đông Anh); thành cổ Sơn Tây (đô thị vệ tinh Sơn Tây), tạo sự kết nối văn hoá, “tam giác tâm linh” kết nối đặc trưng văn hoá xứ Đoài - xứ Bắc - Thăng Long.



Những toà thành này có cấu trúc hình thái khác nhau, chức năng và vai trò của nó theo từng giai đoạn lịch sử của dân tộc.



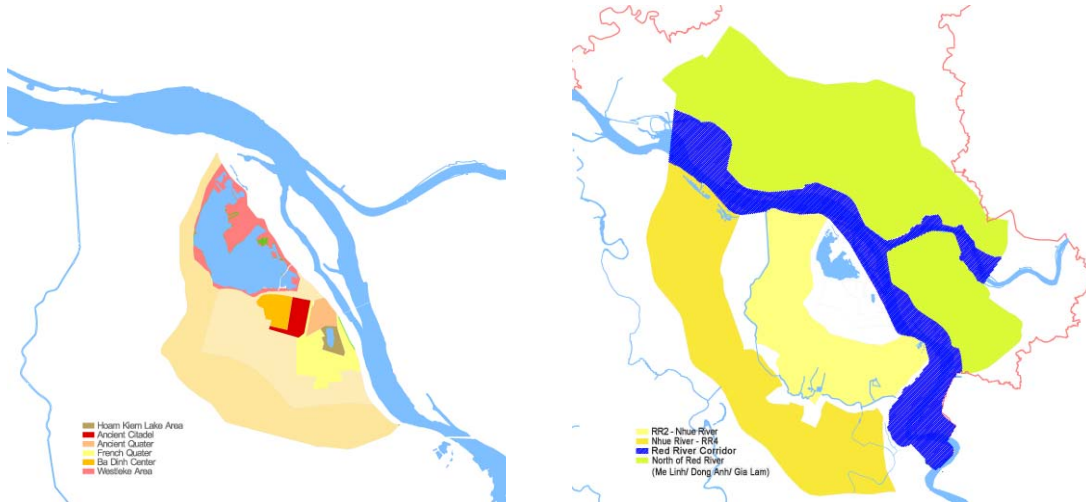
Bản đồ Vùng bảo tồn không gian kiến trúc cảnh quan sinh thái Thủ đô Hà Nội, VIAP 2010

Nói như vậy, để nhấn mạnh việc quy hoạch và phát triển đô thị theo hướng hiện đại không thể quên đi các yếu tố truyền thống, cũng như cấu trúc đặc trưng ở các khu vực thành cổ này.

Khu di tích thành Cổ Loa nằm trong vùng đô thị vệ tinh Đông Anh, về phía bắc của Thủ đô. Di tích bao gồm các khu vực khảo cổ học, làng truyền thống, hệ thống di tích tôn giáo tín ngưỡng... thể hiện những giá trị lịch sử, kiến trúc riêng. Đây cũng là vùng đất được biết tới với lịch sử đơm sắc màu huyền thoại mang giá trị phi vật thể hiếm có.

Trong lịch sử và hiện tại, văn hoá vùng đất Cổ Loa đã chịu ảnh hưởng qua lại tới vùng văn hoá Thăng Long.

Thành cổ Hà Nội nằm ở vị trí đô thị trung tâm (được xác định là vùng lõi đô thị trung tâm và là điểm bảo tồn quan trọng của Hà Nội).



Vị trí các khu vực bảo tồn quan trọng trong khu vực nội đô

Hệ thống sông tạo sự kết nối giữa khu trung tâm - Mê Linh - Đông Anh - Gia Lâm

Một số khái niệm mới cần được đề cập tới trong quá trình thực hiện quy hoạch bảo tồn đối với những khu vực có di tích.

- **Vùng văn hoá/văn hoá vùng:** thuộc dạng thức văn hoá lãnh thổ, mang tính chất liên văn hoá. Văn hoá vùng (hay văn hoá địa phương) là một thực thể văn hoá, hình thành và tồn tại trong một không gian lãnh thổ nhất định, thể hiện các đặc trưng văn hoá về sinh hoạt, tổ chức xã hội, sinh hoạt văn hoá, sắc thái tâm lý của dân cư... để có thể phân biệt với các đặc trưng văn hoá của vùng khác<sup>2</sup>. Hà Nội là nơi hợp lưu của các tiểu vùng văn hoá nằm trong vùng văn hoá đồng bằng Bắc Bộ, vì thế tính thống nhất trong đa dạng là rất cao.

- **Vùng đô thị:** là một trung tâm đông dân số bao gồm một đại đô thị và các vùng phụ cận nằm trong phạm vi ảnh hưởng của đô thị này, có nhiều thành phố trung tâm gần sát nhau và vùng nằm trong phạm vi ảnh hưởng của các thành phố trung tâm này. Một hay nhiều thành phố lớn có thể phục vụ như một trung tâm hay các trung tâm cho toàn vùng. Thông thường vùng đô thị được đặt tên theo tên thành phố trung tâm lớn nhất hoặc quan trọng nhất trong vùng.

- **Vùng di tích:** là khái niệm rộng nhằm thể hiện sự tập trung liên hoàn của các di tích trong một khu vực, liên khu... Mỗi vùng di tích này là sự tích hợp những đặc trưng tiêu biểu nhất về giá trị lịch sử, văn hoá, kiến trúc của mỗi vùng đô thị.

Với những giá trị văn hoá lịch sử của Thủ đô, ý tưởng bảo tồn vùng Hà Nội mở rộng được xác định là đô thị mẫu mực của cả nước. Quỹ di sản đồ sộ là tài sản quý giá như một lợi thế để định hướng quy hoạch Hà Nội với tư cách *quy hoạch đô thị đặc thù*.

Thủ đô Hà Nội, có mối liên hệ với vùng văn hoá, trên cơ sở mối quan hệ không gian hiện hữu của Hà Nội với khu vực nông thôn rộng lớn bao quanh và các tỉnh lỵ đang thu hút đầu tư mạnh do lợi thế về quan hệ không gian kinh tế với Thủ đô, đồng thời dựa vào các yếu tố địa lý, tài nguyên, cảnh quan cũng như lịch sử, hình thái dân cư tạo các điểm đô thị gắn với xu hướng dịch chuyển kinh tế (đặc biệt là xu hướng mở rộng không gian kinh tế vùng Hà Nội liên kết với các vùng trong nước, khu vực và quốc tế). Các nhà quy hoạch đã nghiên cứu phát triển vùng đô thị Hà Nội theo hướng vùng đô thị đa cực tập trung.

Ý tưởng xuyên suốt công tác bảo tồn là khai thác lợi thế về văn hoá, lịch sử để tạo sức hấp dẫn của đô thị qua hình ảnh của di sản. Trong quy hoạch tổng thể Hà Nội, nhất thiết phải coi quỹ di sản là một phần quan trọng trong cấu trúc đô thị.

### **3. Giới thiệu đề án Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích thành Cổ Loa (tỷ lệ 1/2000) và Quy hoạch chi tiết bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích thành cổ Hà Nội (tỷ lệ 1/500)**

Trong thời gian vừa qua, khá nhiều phương tiện thông tin đề cập việc cần thiết có một quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị đối với di tích thành Cổ Loa và Thành cổ Hà Nội. Thực tế công việc này đã âm thầm được triển khai gần 1 năm nay. Với tư cách là đơn vị tư vấn tổng thầu của hai đề án, VIAP rất mong nhận được sự hợp tác, đóng góp ý kiến của các nhà chuyên môn, các nhà quản lý ở các ngành để có được một đề án quy hoạch bảo tồn thiết thực.

Ngay từ khi nhận nhiệm vụ này, chúng tôi xác định, đây là một dạng đề án quy hoạch rất đặc thù, vì các lý do:

- + Kinh nghiệm cho công tác quy hoạch bảo tồn ở Việt Nam còn khá mới mẻ.
- + Những hiểu biết của chúng ta về các khu thành cổ này còn hạn chế. Khó khăn hơn khi mà các dữ liệu, cũng như hiểu biết của chúng ta về những dấu vết khảo cổ học đầu đó vẫn còn là ẩn số, còn những di tích trên mặt đất đã thay đổi nhiều qua những lần tu sửa. Hơn nữa, việc xâm phạm di tích của người dân, sự phá huỷ do thiên nhiên cũng làm cho di tích biến dạng và xuống cấp.
- + Thời gian lập đề án quy hoạch bảo tồn gấp gáp, nhất là trong quá trình đang triển khai đề án quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội.
- + Yêu cầu đảm bảo tính nguyên gốc, sự trọn vẹn của cấu trúc hình thái các khu vực thành được đặt trong bối cảnh phát triển, hiện đại của khu vực.
- + Đối với riêng khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long, khi trở thành di sản văn hoá của nhân loại với giá trị nổi bật toàn cầu thì vấn đề đặt ra cho những người làm quy hoạch bảo tồn càng một khó khăn. Hết thảy mọi công tác bảo tồn đều phải tuân thủ theo các hiến chương về bảo tồn của quốc tế; tuân thủ theo các cam kết với UNESCO. Khu di tích lại nằm trong khu vực trung tâm chính trị quan trọng và “nhạy cảm”.

Đề án Lập quy hoạch bảo tồn của 2 khu thành cổ quan trọng này, chia thành 3 nội dung lớn:

- 1) *Điều tra, nghiên cứu, sưu tầm và xác định giá trị khu di tích:*
  - Lập báo cáo điều tra xã hội học;

- Nghiên cứu sưu tầm tư liệu trong nước và ngoài nước;
- Lập báo cáo đánh giá xác định giá trị từng di tích, đề xuất định hướng tu bổ, tôn tạo.

2) *Lập quy hoạch bảo tồn:*

- Xây dựng nội dung bảo tồn, phát huy giá trị khu di tích. Đề xuất phương án xây dựng chi tiết;

- Lập nhiệm vụ quy hoạch bảo tồn;
- Lập đồ án quy hoạch bảo tồn;
- Lập đề án quy hoạch bảo tồn;
- Xây dựng quy chế quản lý và đầu tư xây dựng.

3) *Lập mô hình, trưng bày lấy ý kiến:*

- Lập mô hình hiện trạng;
- Lập mô hình sau quy hoạch.

**3.1. Đối với đồ án Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích Cổ Loa (tỷ lệ 1/2000)**

\* *Tính chất đồ án:* Đây là đồ án quy hoạch tổng thể. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch có phạm vi 830,34ha, thuộc địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thuộc các xã Cổ Loa, Việt Hùng, Dục Tú, Uy Nỗ. Đây là một trong những khu di tích được công nhận là di tích cấp quốc gia sớm nhất (QĐ 313/VH/VP ngày 26/4/1962 của Bộ Văn hoá – Thông tin) - trung tâm lưu giữ, tôn vinh các giá trị lịch sử văn hoá, nghệ thuật quân sự, đô thị và nền văn minh Đông Sơn tiêu biểu; một quần thể kiến trúc đa dạng bao gồm: cấu trúc thành cổ, hệ thống công trình tôn giáo tín ngưỡng, cấu trúc làng truyền thống và văn hoá phi vật thể nổi bật của văn hoá vùng đồng bằng Bắc Bộ.

\* *Mục tiêu lập quy hoạch bảo tồn:*

Quy hoạch bảo tồn quỹ kiến trúc đa dạng và phong phú trong khu vực di tích thành Cổ Loa. Cần xác định hệ thống quỹ di tích bảo tồn, nhằm tái hiện quần thể di tích thể hiện những đặc trưng tiêu biểu, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội, hài hoà với tổng thể kiến trúc đô thị trung tâm Đông Anh trong quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội. Bảo tồn cấu trúc công trình cũng như không gian truyền thống của khu thành Cổ Loa.

\* *Quan điểm bảo tồn:*

- Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử kiến trúc quan trọng trong tổng thể chung của khu di tích. Không làm biến đổi và ảnh hưởng đến tính nguyên gốc của di tích. Nhằm khai thác và phát triển kinh tế, xã hội, hạ tầng kỹ thuật, chất lượng cuộc sống cho phù hợp với tình hình chung.

- Phân vùng bảo tồn theo đặc trưng và cấp độ bảo tồn. Tôn tạo, phục hồi một số cấu trúc tiêu biểu trong khu vực (vòng thành, cấu trúc thành, cảnh quan, di tích..)

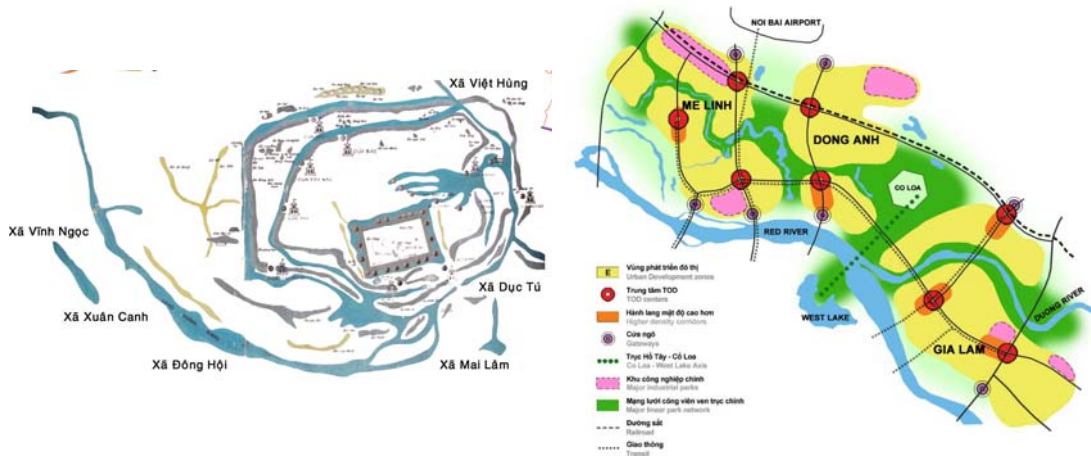


- Bảo tồn và khôi phục hệ thống sinh thái của các vòng thành (ngoại, trung, nội); hệ thống mặt nước (đầm, hồ, sông, mương)... đảm bảo môi trường di tích có sự đa dạng tự nhiên vốn có.

- Tái hiện những không gian lễ hội, văn hoá cộng đồng gắn với các di tích nhằm tạo sự sống động và hấp dẫn.

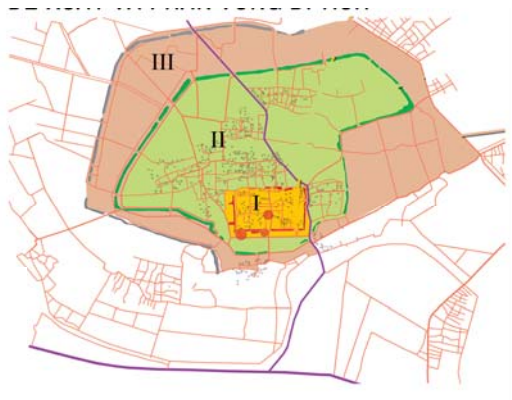
- Gắn kết giữa bảo tồn với tuyên truyền, giáo dục và khai thác những giá trị đặc trưng của di tích nhằm phát triển kinh tế. Mở rộng các nghiên cứu chuyên sâu về thành Cổ Loa.

- Kiểm soát về xây dựng kiến trúc trong khu vực phạm vi bảo tồn. Phát huy giá trị lịch sử, văn hoá cảnh quan tạo thành vùng du lịch về nguồn.



Sơ đồ các vòng thành Cổ Loa trong lịch sử

Liên hệ di tích Cổ Loa trong đô thị Đông Anh với đô thị lõi và các đô thị xung quanh



Đề xuất phân vùng bảo tồn



Bản đồ đánh giá hiện trạng các di tích

### 3.2. Đối với đề án Quy hoạch bảo tồn khu di tích thành cổ Hà Nội

\* Tính chất đề án:

Đây là đề án quy hoạch bảo tồn đặc biệt. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch là một khu vực có phạm vi hẹp khoảng 21ha thuộc trung tâm của Hoàng thành Thăng Long

nhưng lại bao gồm rất nhiều các di tích, phế tích kiến trúc có giá trị đặc biệt. Khu vực nghiên cứu cũng được chia thành hai khu vực độc lập có tính chất riêng. Việc quy hoạch hai khu vực này cần được xem xét trong một tổng thể thống nhất, hài hoà với cảnh quan của khu Trung tâm Chính trị Ba Đình.

*\* Mục tiêu lập quy hoạch bảo tồn:*

Việc quy hoạch bảo tồn nhằm phát huy giá trị của khu di tích đồng thời tạo cho người dân, khách tham quan có cơ hội được tiếp cận với di tích, phục vụ công tác nghiên cứu, giáo dục, quảng bá du lịch, giới thiệu văn hoá... Kết nối hai khu di tích trong một tổng thể thống nhất, hoàn chỉnh không gian quy hoạch, kiến trúc cảnh quan của Trung tâm Chính trị Ba Đình.

- *Đối với khu di tích thành cổ:* Quy hoạch bảo tồn sẽ được bảo tồn một khu vực với nhiều di tích kiến trúc lịch sử ở các niên đại khác nhau (di tích khảo cổ học, kiến trúc thời Lê - Nguyễn, kiến trúc thời Pháp thuộc, di tích cách mạng...). Mục tiêu sẽ xác định các phương pháp bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, khôi phục hoặc công trình cần phá bỏ). Quy hoạch hệ thống sân vườn, đường dạo tạo thành các tuyến thăm quan, tuyến kết nối các công trình và di tích.

- *Đối với khu di tích 18 Hoàng Diệu:* Quy hoạch xây dựng một công viên Khảo cổ học với các khu bảo tàng tại chỗ (là nơi trưng bày trong nhà các hồ khai quật, đảm bảo tính nguyên gốc của hiện vật); khu bảo tàng ngoài trời kết hợp với không gian cây xanh đường dạo; các khu khai quật trưng bày dưới dạng hầm kính hoặc lấp cát và mô phỏng lại hiện vật...

*\* Quan điểm bảo tồn:*

- Bảo tồn tôn tạo, khai thác và phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của di tích Hoàng thành Thăng Long.

- Quy hoạch, xây dựng Công viên lịch sử văn hoá Hoàng thành Thăng Long và khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu của Thủ tướng Chính phủ...

- Cụ thể hoá đồ án Quy hoạch chi tiết khu trung tâm chính trị Ba Đình (tỷ lệ 1/2000). Quy hoạch xây dựng đồng bộ về không gian kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm Chính trị Ba Đình.

- Xây dựng Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích thành cổ Hà Nội.

- Nơi nghiên cứu, học tập, giới thiệu, quảng bá về Kinh thành Thăng Long và Thủ đô Hà Nội.

*\* Cơ sở bảo tồn:*

- Những hiện vật gốc, khung cảnh của quá khứ qua các tầng văn hoá. Tất cả phải được kiểm nghiệm về niên đại một cách khoa học.

- Những di tích, cụm di tích được bảo tồn phải thể hiện tính tiêu biểu cho một nền văn hoá, một nền kiến trúc, cho loại hình công trình và quy hoạch, hoặc tiêu biểu về kỹ thuật, vật liệu cho một thời kỳ và một thời đại.

*\* Vùng đệm và ranh giới quy hoạch bảo tồn:*

- Xác định vùng đệm

Chúng tôi đã sử dụng lại phương pháp chồng bản đồ mà GS Phan Huy Lê đã từng nghiên cứu nhằm xác định vị trí của thành thời Nguyễn trên bản đồ hành chính Hà Nội và xác định phạm vi ranh giới vùng đệm của khu di sản. Khi chồng tấm bản đồ 1890 lên bản đồ Google, có thể nhận thấy:

+ Các vòng thành Vauban trùng với ranh giới của khu trung tâm chính trị Ba Đình. Nhận thấy, ở các góc thành hiện tương ứng với vị trí của một số di tích: Bốt Hàng Đậu (Đông Bắc); Quán Thánh (Tây Bắc); lăng Hồ Chủ tịch nằm ở vị trí góc thành Mang Cá (chính Tây); chùa Một Cột (Tây Nam); văn Miếu Quốc Tử Giám; Cửa Nam (Nam); phò cửa Đông (Đông).

+ Các vòng tường thành Vauban nằm tương đối trùng lặp với các tuyến phố hiện nay: Phía bắc thành: đường Phan Đình Phùng, Quán Thánh; phía nam thành: đường Trần Phú, Nguyễn Thái Học; phía tây thành: đường Hùng Vương; phía đông thành: đường Lý Nam Đế, Phùng Hưng.

+ Lấy ranh giới của các vòng thành Vauban làm chuẩn, chúng tôi đề xuất vùng bảo tồn và vùng đệm. Chúng tôi cho rằng, các vùng đệm cho vùng lõi bảo tồn không vượt quá ranh giới khu trung tâm chính trị Ba Đình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Mặt khác, nó vẫn đảm bảo tính lịch sử, chính trị và cảnh quan khu vực.

Vùng lõi bảo tồn đặc biệt: Khu vực I - Trung tâm Hoàng thành Thăng Long

+ Vùng đệm phía bắc: nằm từ đường Phan Đình Phùng và Quán Thánh.

+ Vùng đệm phía nam: Khu đường Trần Phú, Nguyễn Thái Học.

+ Vùng đệm phía đông: Khu vực III - Bộ Quốc phòng, khu vực IV - Khu dân cư thuộc đường Lý Nam Đế, Điện Biên Phủ, Nguyễn Thái Học.

+ Vùng đệm phía tây: Khu vực II Di tích lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quảng trường Ba Đình. Khu Trung ương Đảng - Chính phủ; các đại sứ quán và các cơ quan khác.

- Ranh giới 2 khu bảo tồn:

+ Khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu:

- Phía bắc giáp đường Hoàng Văn Thụ;

- Phía đông giáp đường Hoàng Diệu;

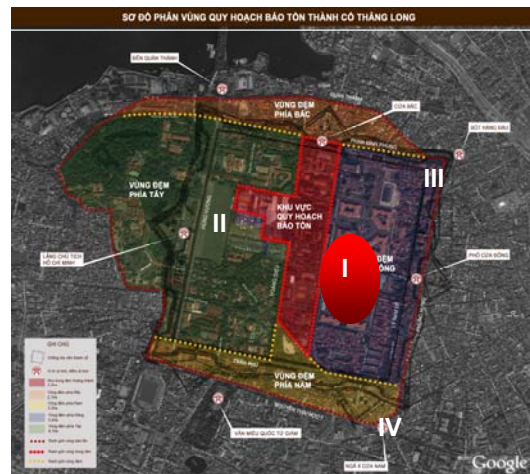
- Phía nam giáp đường Bắc Sơn và khu đất xây dựng nhà Quốc hội;

- Phía tây giáp đường Bắc Sơn và khu đất xây dựng nhà Quốc hội.

+ Khu thành cổ Hà Nội:

- Phía bắc: giáp phố Phan Đình Phùng và Hoàng Văn Thụ;

- Phía đông: giáp phố Nguyễn Tri Phương;



- Phía tây nam: giáp phố Bắc Sơn;

- Phía tây: giáp phố Hoàng Diệu, khu nhà Quốc hội và trụ sở Ban Tài chính quản trị Trung ương.

*\* Dự kiến quy hoạch tổng mặt bằng các khu chức năng:*

- Đối với khu di tích 18 Hoàng Diệu: 60.692m<sup>2</sup>: Xây dựng công viên Khảo cổ học. Lựa chọn các hồ khai quật phù hợp với các phương pháp bảo tồn:

+ Xác định các giải pháp bảo tồn cho các khu khai quật;

+ Khu vực lấp cỏ, giới thiệu thông tin bằng biển chỉ dẫn, hình ảnh tại chỗ, chỉ để xuất lộ một số thành phần di tích gốc ở quy mô nhỏ dưới dạng hầm kính;

+ Khu vực làm bảo tàng tại chỗ (bảo tồn nguyên trạng);

+ Khu vực lấp cát tái hiện các nội dung phía dưới theo đúng tỷ lệ trên bề mặt lấp;

+ Lấp cát và tái hiện nội dung trên mặt lấp bằng chất liệu, hình thức khác nhưng vẫn cho người xem hiểu được các nội dung dưới mặt đất;

+ Hệ thống cây xanh, hạ tầng, khu quản lý kỹ thuật.

- Đối với khu di tích thành cổ Hà Nội: 151.600,00m<sup>2</sup>:

+ Đối với khu vực từ Cột Cờ đến Đoan Môn: Quy hoạch thiết kế khu quảng trường trung tâm thành cổ. Đây là vị trí điểm đầu tuyến tham quan, chụp ảnh lưu niệm, nơi tổ chức biểu diễn các hoạt động văn hoá ngoài trời. Khôi phục lại sân Đan Trì.

+ Khu vực từ Đoan Môn đến Hậu Lâu: là nơi tập trung nhiều di tích lịch sử và di tích cách mạng. Cần bảo tồn nguyên trạng các di tích kiến trúc trên mặt đất, quy hoạch cải tổ hệ thống sân đường, cây xanh cũng như hiện trạng hạ tầng kỹ thuật. Thăm sát và mở rộng khai quật khảo cổ nhằm nghiên cứu sâu hơn về di tích.

+ Khu vực từ Hậu Lâu đến Bắc Môn: Cần tiếp tục nghiên cứu khảo cổ sau khi có sự bàn giao từ Bộ Quốc phòng. Tại khu vực này cũng cần phá bỏ các công trình kiến trúc không có giá trị để quy hoạch thành công viên văn hoá lịch sử. Có thể chuyển đổi chức năng một số công trình kiến trúc Pháp có giá trị tại khu vực này như Công ty Xuất nhập khẩu Bộ Quốc phòng (Vaxuco) thành nhà làm việc của ban quản lý, khu vực nghiên cứu của di tích, khu quản lý kỹ thuật...

\*

\*       \*

Cũng xin nói thêm rằng, trên đây là những ý tưởng ban đầu cho định hướng quy hoạch bảo tồn mà VIAP đang tiến hành thực hiện. Trong tương lai gần, những ý kiến đóng góp của các nhà chuyên môn từ các ngành sẽ giúp chúng tôi rất nhiều trong quy hoạch chi tiết.

Hà Nội - Thủ đô dạn dày những chứng tích của lịch sử, đang bị can thiệp, bị chi phối bởi khá nhiều các không gian, các ngôn ngữ kiến trúc mới sau khi sáp nhập. Có thể

lạc quan để nhìn vào hình ảnh đô thị của tương lai ngày hôm nay là hướng tới trong những trào lưu tương phản.

Xin thay lời kết của bài viết này bằng lời mở đầu của Hiến chương Quốc tế về Bảo tồn các thành phố lịch sử: “Tất cả các thành phố trên thế giới, dù là phát triển tự phát hay có quy hoạch, đều có ý nghĩa lịch sử vì chúng là biểu hiện vật chất của các hình thái xã hội khác nhau trải qua suốt chiều dài lịch sử”.

---

#### CHÚ THÍCH

- <sup>1</sup> Báo cáo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050- PPI-VIAP-HUPI, 2009.
- <sup>2</sup> Quan điểm của GS Ngô Đức Thịnh.